TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42**/2019/HS-ST
Ngày: 23-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Bà Trần Thị Vân Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thảo - *Kiểm sát viên.*

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2019/HSST-QĐ, ngày 08/7/2019; Thông báo về việc mở lại phiên tòa sơ thẩm số 62/TB-HS, ngày 10/7/2019; Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 344/2019/QĐ-TA, ngày 11/7/2019, đối với bị cáo:

Quàng Thị Th, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1984, tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt: Đội 16, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn C, sinh năm 1942 và bà Lò Thị M, sinh năm 1952; có chồng Lù Văn N (đã chết) và 01 con sinh năm 2004; tiền án: 02 tiền án về tội Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: đã bị Tòa án kết án 2 lần (lần 1 năm 2009 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù; lần 2 năm 2013 phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm 06 tháng tù) chưa được xóa án tích và chưa bị xử lý hành chính; bị bắt tạm giữ ngày 18/4/2019, tạm giam từ ngày 21/4/2019, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo do Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên cử:* Bà Lê Thị X - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Quàng Thị H, sinh năm: 1971; trú tại: Đội 16, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

2. Bà Lò Thị M, sinh năm: 1952; trú tại: Đội 16, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Đinh Văn T, sinh năm: 1945; trú tại: Tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch: Ông Lường Văn B, sinh năm: 1983; trú tại: Đội 8c, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào thời gian trước tết nguyên đán năm 2019, một người phụ nữ khoảng 50 tuổi đến nhà bị cáo Quàng Thị Th tại đội 16, xã H, huyện Đ; qua trao đổi người phụ nữ hỏi bị cáo có mua Heroine để bán lấy lãi không, nếu mua sẽ mang đến nhà bán nợ cho, khi nào bán được thì trả tiền, bị cáo Th đồng ý. Khoảng 01 tháng sau, người phụ nữ nói trên đi xe máy đến nhà và bán nợ cho bị cáo Th 02 cây Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 10 triệu đồng/01 cây, tổng cộng 20 triệu đồng. Bị cáo Quàng Thị Th cất giấu gói Heroine vào túi áo rét treo trên mắc trong buồng ngủ để khi nào có khách mua thì bán. Khoảng 15 giờ chiều ngày 17/4/2019, một người nam giới gọi điện thoại giới thiệu tên là S nhà ở xã B, huyện A, tỉnh Điện Biên hỏi mua Heroine. Bị cáo Th bảo có 02 cây Heroine bán với giá 12 triệu đồng/01 cây Heroine, tổng cộng 24 triệu đồng, S đồng ý mua và hẹn bị cáo mang Heroine ra xã B, huyện A, tỉnh Điện Biên để trao đổi mua bán. Khoảng 05 giờ sáng ngày 18/4/2019, bị cáo Th lấy gói Heroine cất vào trong túi áo rét đang mặc trên người và đi xe máy ra điểm hẹn gặp S. Khi bị cáo Th đi đến khu vực tổ 5, phường T, thành phố P bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Điện Biên kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang; thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải bị cáo về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên để điều tra làm rõ hành vi.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi giám định và niêm phong lại vật chứng lập ngày 18/4/2019 thể hiện: Xác định số chất bột nén nghi Heroine thu giữ của Quàng Thị Th có khối lượng 75,27gam, đã trích mẫu gửi giám định 1,56gam. Tiến hành niêm phong khối lượng còn lại 73,71gam theo quy định.

Bản kết luận giám định số 431/GĐ-PC09, ngày 23/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Thị Th gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Thị Th là 75,27 gam.*"

Cáo trạng số 32/CT-VKS-P1, ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quàng Thị Th về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quàng Thị Th về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Quàng Thị Th từ 18 năm đến 19 năm tù; áp dụng Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt còn lại của bản án số 203/2013/HSST, ngày 29/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên và quyết định hình phạt chung đối với bị cáo Quàng Thị Th; không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 73,71gam Heroine đã niêm phong. Trả lại cho bị cáo Quàng Thị Th: tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.400.000đồng; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 040355407, mang tên Quàng Thị Th; 01 (một) giấy phép lái xe số AX544802 mang tên Quàng Thị Th. Trả lại cho chị Quàng Thị H: 01 (một) xe máy HONDA - BLADE màu đen - đỏ, biển kiểm soát 27B1 - 591.66; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy số: 057514 mang tên Quàng Văn X; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe máy số 016826687 mang tên Quàng Văn X. Tịch thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu hồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng thu của bị cáo Th nộp vào ngân sách nhà nước. Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Thị Th nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự quyết định bằng một bản án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị M và chị Quàng Thị H trình bày thống nhất: Chiếc xe máy HONDA - BLADE màu đen - đỏ, biển kiểm soát 27B1 - 591.66 trước đây thuộc sở hữu của con trai bà M tên Quàng Văn X, sau đó X bán cho chị gái tên Quàng Thị H nhưng không làm hợp đồng mua bán, không đăng ký sang tên; năm 2018 khi X đi tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tuyên trả lại xe máy cho chị H, sau đó do không có nhu cầu sử dụng xe chị H đã cho bà M để làm phương tiện đi lại chung của gia đình, việc tặng cho tài sản không lập thành văn bản. Ngày 18/4/2019 bị cáo Th lấy xe máy của gia đình đi để bán Heroine bà M không biết do đó đề nghị cơ quan pháp luật trả lại chiếc xe máy cho gia đình.

Người chứng kiến ông Đinh Văn T trình bày: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 18/4/2019 ông được Công an tỉnh Điện Biên mời đến để chứng kiến việc kiểm tra bị cáo Quàng Thị Th, phát hiện trong túi áo rét phía bên phải đang mặc của bị cáo Th 01 gói chất bột màu trắng gói bằng mảnh nilon màu trắng, việc bắt giữ bị cáo Th và thu giữ vật chứng khách quan, không có sự ép buộc.

Trong lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng đầu năm 2019 bị cáo mua nợ của một người nữ giới không quen biết 02 cây Heroine với giá 20 triệu đồng với mục đích để sử dụng và bán. Khoảng 15 giờ ngày 17/4/2019 đối tượng nam giới tên S liên lạc bằng điện thoại đặt vấn đề mua Heroine với bị cáo, sau khi thỏa thuận hai bên thống nhất giá bán là 12 triệu/01 cây Heroine. Sáng ngày 18/4/2019 bị cáo vận chuyển Heroine đi bán thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Lời khai của bị cáo Quàng Thị Th phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01- 02); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 67); Biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 58-59); Kết luận giám định (BL 62); Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến Đinh Văn T (BL 113-114) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Quàng Thị Th đã mua 75,27gam Heroine để sử dụng và bán tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cầu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 32/CT-VKS-P1 ngày 20/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quàng Thị Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy với điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm và sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua, bán chất ma túy. Hành vi của bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Bị cáo Quàng Thị Th sinh ra và lớn lên trong gia đình thuần nông, cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; bản thân được học văn hóa đến lớp 02/12. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vì lợi ích cá nhân.

Bị cáo không có tiền sự. Về tiền án, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: năm 2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La kết án 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 43/2009/HS-ST, ngày 28/12/2009, năm 2011 bị cáo ra trại; khi chưa được xóa án tích, ngày 15/3/2013 bị cáo tiếp tục phạm tội và bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên kết án 07 năm 06 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy tại Bản án số 203/2013/HSST, ngày 29/8/2013. Đến ngày 29/8/2018 bị cáo được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù do bị bệnh HIV-AIDS giai đoạn cuối. Trong

thời gian tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù bị cáo tiếp tục phạm tội mới, nên bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Về các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo Quàng Thị Th về tình tiết "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; ngày 08/7/2019 gia đình bị cáo xuất trình bản sao chứng thực Chứng nhận ông Quàng Văn C là bố ruột của bị cáo đã được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất theo quyết định số 854/2004 ngày 04/11/2004 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Người bào chữa cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt chính:

Tệ nạn ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của nhân loại. Là một trong những nguyên nhân gây nên những hành vi phạm tội, gây mất an ninh trật tự, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và đặc biệt là lây truyền HIV/AIDS trong cộng đồng; hậu quả, tác hại do tệ nạn ma túy gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế, đe dọa sự ổn định, phồn vinh, trường tồn của mỗi quốc gia, mỗi dân tộc.

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Quàng Thị Th vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về áp dụng hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật để chấp nhận. Bị cáo Quàng Thị Th phạm tội trong thời gian đang được tạm đình chỉ chấp hình phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy tại Bản án số 203/2013/HSST, ngày 29/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 25/2018/QĐ-CA, ngày 29/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Tính đến thời điểm ngày 29/8/2018 bị cáo đã chấp hành được 05 năm 05 tháng 14 ngày tù, đã được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù 03 lần = 01 năm 04 tháng (lần 01 giảm 05 tháng theo Quyết định số 383/2016/QĐ-TA, ngày 22/01/2016 của Tòa án nhân dân Tp Hà Nội; lần 02 giảm 05 tháng theo Quyết định số 434/2017/QĐ-TA,ngày 20/01/2017 của TAND Tp Hà Nội và lần 03 giảm 06 tháng theo Quyết định số 570/2018/QĐ-TA, ngày 06/02/2018 của TAND Tp Hà Nội). Thời hạn phạt tù còn lại là 08 tháng 16 ngày. Do đó, cần áp dụng Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt của tội mới và quyết định hình phạt chung cho bị cáo Quàng Thị Th.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự bị cáo còn "*bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng*

hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị; chồng bị cáo đã chết, một mình bị cáo đang nuôi dưỡng con chưa thành niên; bản thân mắc bệnh hiểm nghèo HIV- AIDS giai đoạn cuối (BL 35, 53). Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối tượng nữ giới theo lời khai của bị cáo Quàng Thị Th là người bán nợ Heroine cho bị cáo và đối tượng tên S là người đặt mua Heroine của bị cáo, do không đủ thông tin để Cơ quan cảnh sát điều tra xác minh làm rõ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên không đề cập xử lý trong vụ án; do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Người bào chữa cho bị cáo Quàng Thị Th, bà Lò Thị M, chị Quàng Thị H như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 73,71gam Heroine (đã trừ mẫu vật gửi giám định) đã niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành;

* Trả lại cho bị cáo Quàng Thị Th các vật sau:

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành là 1.400.000đồng (*một triệu bốn trăm nghìn đồng*) thu giữ của Quàng Thị Th.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số: 040355407, mang tên Quàng Thị Th;

- 01 (một) giấy phép lái xe số: AX544802 mang tên Quàng Thị Th.

* Trả lại cho chị Quàng Thị H các vật sau:

- 01 (một) xe máy HONDA - BLADE màu đen - đỏ. Số khung: DLHJA3638GY022893. Số máy: JA36E-0497630. Biển kiểm soát: 27B1 - 591.66 xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Thị Th kiểm tra không phát hiện, thu giữ gì bên trong xe.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy số: 057514 mang tên Quàng Văn X;

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe máy số: 016826687 mang tên Quàng Văn X.

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu hồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, kèm theo thẻ sim số 0364522643, thu giữ của Quàng Thị Th.

[8] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Quàng Thị Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; không chấp nhận đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó

khăn không phải vùng đặc biệt khó khăn vì vậy không thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật hình sự;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 135; Điều 136; Điều 106; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án

1. Tuyên bố:

Bị cáo Quàng Thị Th phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Quàng Thị Th 18 (*mười tám*) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt còn lại chưa chấp hành của Bản án số 203/2013/HSST, ngày 29/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo Quàng Thị Th là 08 (*tám*) tháng 16 (*mười sáu*) ngày tù. Hình phạt chung của bị cáo Quàng Thị Th là 18 (*mười tám*) năm 08 (*tám*) tháng 16 (*mười sáu*) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy: 73,71gam Heroine đã niêm phong trong 01 (một) phong bì niên phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ của Quàng Thị Th, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Đội 16, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị bắt quả tang ngày 18/4/2019, tại khu vực Tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Điện Biên, về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng là: 75,27 gam chất bột màu trắng nghi là Heroine, đã trích 01 mẫu gửi giám định có khối lượng 1,56gam, tổng khối lượng còn lại là 73,71gam. Mặt sau phong bì được dán kín tại các mép dán có chữ ký giáp lai của Lê Quang M, Nguyễn Văn Gi, Lê Thanh H, Hoàng Xuân L, Đậu Thị T và Quàng Thị Th cùng 02 hình dấu của Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Điện Biên. Gói niêm phong được dán kín bằng băng dính trắng trong suốt để bảo quản.

* Trả lại cho bị cáo Quàng Thị Th các vật sau:

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành số tiền là 1.400.000đồng (*một triệu bốn trăm nghìn đồng*). Tạm giữ của Quàng Thị Th.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số: 040355407, mang tên Quàng Thị Th;

- 01 (một) giấy phép lái xe số: AX544802 mang tên Quàng Thị Th.

* Trả lại cho chị Quàng Thị H các vật sau:

- 01 (một) xe máy HONDA - BLADE màu đen - đỏ. Số khung: DLHJA3638GY022893. Số máy: JA36E-0497630. Biển kiểm soát: 27B1 - 591.66 xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Thị Th kiểm tra không phát hiện, thu giữ gì bên trong xe.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy số: 057514 mang tên Quàng Văn X;

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe máy số: 016826687 mang tên Quàng Văn X.

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu hồng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, kèm theo thẻ sim số 0364522643, thu giữ của Quàng Thị Th.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 20 tháng 6 năm 2019).

3. Về án phí: Bị cáo Quàng Thị Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Quàng Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lò Thị M, chị Quàng Thị H có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND Cấp cao;
- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an Tỉnh Điện Biên (PC04);
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; NCQLNVLQ
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (T/B);
- Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa